TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 1659/2023/QĐST-VDS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** B, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Viết Xuân

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngoan

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 1454/2022/TLST- VDS ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết* ". Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 476/2023/QĐST- VDS ngày 03 tháng 8 năm 2023 giữa:

Người yêu cầu: Ông Đoàn Minh Hùng L, sinh năm 1968, địa chỉ: 55/12 đường số 1, phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Bà Đoàn Ngọc H, sinh năm 1961, địa chỉ: 22/86 Huỳnh Đình Hai, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Bà Đoàn Ngọc H, sinh năm 1964, địa chỉ: 22/86 Huỳnh Đình Hai, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người bị yêu cầu: Bà Đoàn Ngọc B, sinh năm 1955, địa chỉ: 446/2A Bùi Đình Túy, phường 12, quận B, TP. HCM. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 358 Nguyễn Chí Thanh, phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đoàn Minh D, sinh năm 1954, địa chỉ: 115/1/1 Nguyên Hồng, phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Đoàn Ngọc T, sinh năm 1956, địa chỉ: 22/86 Huỳnh Đình Hai, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Đoàn Ngọc N, sinh năm 1956, địa chỉ: B369 KP3 Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bà Đoàn Ngọc Đ, sinh năm 1957, địa chỉ: 22/86 Huỳnh Đình Hai, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Đoàn Minh T, sinh năm 1958, địa chỉ: 22/86 Huỳnh Đình Hai, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ông Đoàn Minh C, sinh năm 1960, chết năm 2017, người kế thừa quyền và nghĩa vụ là vợ bà Trịnh Thị Ngọc Đ, sinh năm 1962, con ruột là Đoàn Thanh Long, sinh năm 1995 và Đoàn Thanh Lân, sinh năm 2000; cùng địa chỉ: 35 Trần Bình Trọng, Phường 5, quận B, TP. Hồ Chí Minh
- Ông Đoàn Minh Hùng C, sinh năm 1967, địa chỉ: 22/86 Huỳnh Đình Hai, phường 24, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đoàn Ngọc Tuyết L, sinh năm 1972, địa chỉ: 6/12A Yên Đỗ, Tổ 38, phường 1, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai, biên bản làm việc và các tài liệu trong hồ sơ vụ việc: Ông Đoàn Minh Hùng L, Bà Đoàn Ngọc H và Bà Đoàn Ngọc H đề nghị Tòa án tuyên bố bà Đoàn Ngọc B, sinh năm 1955, địa chỉ: 446/2A Bùi Đình Túy, phường 12, quận B, TP. HCM; Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 358 Nguyễn Chí Thanh, phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết, do gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả, Tòa án đã đăng trên cổng thông tin đại chúng, báo đài theo quy định cũng không có tin tức gì về bà Đoàn Ngọc B, sinh năm 1955.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Thống nhất với ý kiến và yêu cầu của ông Đoàn Minh Hùng L, Bà Đoàn Ngọc H và Bà Đoàn Ngọc H, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[**1**]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Người yêu cầu có nơi cư trú tại quận B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 40 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về thủ tục:

Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự nhưng các đương sự đều có ý kiến và có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định.

[3]. Về các yêu cầu của đương sự:

Nhận thấy, Sau khi xem xét yêu cầu của ông Đoàn Minh Hùng L, Bà Đoàn Ngọc H và Bà Đoàn Ngọc H về việc yêu cầu tuyên bố bà Đoàn Ngọc B là đã chết.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự; Căn cứ tờ trích lục khai sinh ngày 04/6/1955 của người bị yêu cầu, Công văn trả lời xác minh số 4386/CAQ-QLHC ngày 27/10/2022 và Tờ khai gia đình do Công an quận B trả lời và cung cấp thì xác định: Bà Đoàn Ngọc B là con ruột của ông Đoàn Minh Chiếu, sinh năm 1922, mất năm 2009 và bà Trần Thị Tuyết, sinh năm 1926, mất năm 2000, và là anh chị em ruột cùng các ông bà: Ông Đoàn Minh D, sinh năm 1954, Bà Đoàn Ngọc T, sinh năm 1956, Bà Đoàn Ngọc N, sinh năm 1956, Bà Đoàn Ngọc Đ, sinh năm 1957, Ông Đoàn Minh T, sinh năm 1958, Ông Đoàn Minh C, sinh năm 1960, chết năm 2017, người kế thừa quyền và nghĩa vụ là vợ bà Trịnh Thị Ngọc Đ, sinh năm 1962, con ruột là Đoàn Thanh Long, sinh năm 1995 và Đoàn Thanh Lân, sinh năm 2000; cùng địa chỉ: 35 Trần Bình Trọng, Phường 5, quận B, TP. Hồ Chí Minh; Bà Đoàn Ngọc H, sinh năm 1961, Bà Đoàn Ngọc H, sinh năm

1964, Ông Đoàn Minh Hùng C, sinh năm 1967, Ông Đoàn Minh Hùng L, sinh năm 1968; Bà Đoàn Ngọc Tuyết L, sinh năm 197.

Căn cứ quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì các ông Đoàn Minh Hùng L, bà Đoàn Ngọc H và bà Đoàn Ngọc H có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đoàn Ngọc B là đã chết theo quy định.

Theo kết quả xác minh của Công an phường 12, quận B xác nhận bà Đoàn Ngọc B không có thường trú, tạm trú và không thực tế cư trú. Theo xác minh tại Công an phường 5, Quận 10 xác định bà Đoàn Ngọc B có hộ khẩu thường trú số 358 Nguyễn Chí Thanh, phường 05, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng đã bán nhà đi đâu không rõ từ năm 2013 đến nay.

Tòa án đã ban hành Thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết trên các phương tiện thông tin và đăng thông tin tìm kiếm trên 03 số báo liên tục nhưng vẫn không có kết quả.

Qua xem xét nội dung đơn, bản khai, biên bản lời khai của đương sự, các chứng cứ có trong hồ sơ, xét thấy yêu cầu của ông Đoàn Minh Hùng L, bà Đoàn Ngọc H và bà Đoàn Ngọc H là có cơ sở, được quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự về việc xác định thời hạn thì bà B đi khỏi địa phương từ năm 2013 nên xác định thời hạn bà B mất tích vào ngày đầu tiên của tháng đầu tiên là ngày 01/01/2014. Do vậy, ngày chết của bà Đoàn Ngọc B được xác định là ngày 02/01/2019.

Tại phiên họp, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân quận B giải quyết chấp nhận yêu cầu của ông Đoàn Minh Hùng L, bà Đoàn Ngọc H và bà Đoàn Ngọc H theo quy định của pháp luật.

[4]. Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Đoàn Minh Hùng L, bà Đoàn Ngọc H và bà Đoàn Ngọc H đóng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tò a án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, a khoản 2 Điều 40, Điều 67, Điều 361, 369, Điều 370, 371, 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Đoàn Minh Hùng L, bà Đoàn Ngọc H và bà Đoàn Ngọc H.

2. Tuyên bố bà Đoàn Ngọc B, sinh năm 1955, địa chỉ: 446/2A Bùi Đình Túy, phường 12, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: 358 Nguyễn Chí Thanh, phường 5, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Ngày chết của bà Đoàn Ngọc B xác định là ngày 02/01/2019.

3. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố bà Đoạn Ngọc B là đã chết:

3.1. Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

3.2. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của người đó được giải quyết theo pháp luật về thừa kế.

3.3. Khi một người bị tuyên bố là đã chết trở về hoặc có tin tức xác thực là người đó còn sống thì người đó hoặc người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố một người là đã chết.

4. Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Đoàn Minh Hùng L, bà Đoàn Ngọc H và bà Đoàn Ngọc H đóng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

5. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, các đương sự có quyền kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. B;
- Chi cục THADS Q. B;
- Các đương sự;
- UBND Phường 5, Quận 10;
- Lưu VP, hồ sơ (10).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Viết Xuân